

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHÚC YÊN
TỈNH VĨNH PHÚC**

Bản án số: 95/2024/HS-ST
Ngày 26/9/2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Bích

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Doãn Thị Vệ và ông Đường Ngọc Đại

Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Xuân Tú – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên tham gia phiên tòa:
Ông Trần Hồng Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 88/2024/TLST- HS ngày 12 tháng 9 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên Nguyễn Sơn N, sinh năm 1983 tại Vĩnh Phúc; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: TDP K, phường T, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.; nghề N: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Nguyễn Sơn L và bà Nguyễn Thị T; Vợ Lưu Thị Minh H; con: Có 03 con lớn sinh năm 2009 nhỏ sinh năm 2019. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại tại địa phương. (có mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Quốc P, sinh năm 1965 (xin vắng mặt)
- Anh Nguyễn Đăng N, sinh năm 1992 (xin vắng mặt)
- Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1980 (xin vắng mặt)
- Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1959 (xin vắng mặt)
- Anh Nguyễn Trọng Q, sinh năm 1982 (có mặt)
- Anh Vũ Văn D, sinh năm 1988 (xin vắng mặt)

Cùng địa chỉ: TDP K, phường T, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Anh Lê Hồng T, sinh năm 1987 (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn M, xã C, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 00 phút ngày 30/4/2024, Công an thành phố Phúc Yên nhận được nguồn tin về tội phạm do quần chúng nhân dân cung cấp, nội dung: Tổ giặc Nguyễn Sơn N có hành vi Đánh bạc bằng hình thức bán số lô đề cho nhiều đối tượng tại nhà riêng của N ở Tổ dân phố K, phường T, thành phố Phúc Yên.

Hồi 18 giờ 27 phút ngày 30/4/2024, Cơ quan điều tra đã triệu tập, làm việc với Nguyễn Sơn N theo đúng quy định của pháp luật. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phúc Yên, Nguyễn Sơn N khai nhận: ngày 30/4/2024, N đã trực tiếp bán số lô đề cho một số đối tượng và N đã sử dụng 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme C51 màu đen, bên trong lắp sim thuê bao đăng ký chính chủ tên N số 0987.689.146 thuộc nhà mạng Viettel, đăng ký tài khoản Zalo tên “Bảo An” để nhắn tin SMS và nhắn tin qua ứng dụng Zalo bán số lô đề cho nhiều đối tượng. N và các con bạc thống nhất cách thức Đánh bạc như sau: N bán số lô = 22.000đ/01 điểm, nếu người mua số lô có kết quả trùng với 02 số cuối của tất cả các giải của Kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày sẽ được hưởng 80.000đ/01 điểm cho 01 số trùng; Người mua số đề nếu trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày sẽ được hưởng gấp 80 lần số tiền đã mua. Cụ thể N đã bán số lô, số đề cho người chơi như sau:

1. Nguyễn Sơn N bán số lô đề cho Nguyễn Đăng N, sinh năm 1992, trú tại: Tổ dân phố K, phường T, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc:

Khoảng 16 giờ 33 phút ngày 30/4/2024, N sử dụng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen, bên trong lắp sim thuê bao số 0918.030.792 nhắn tin SMS đến số điện thoại 0987.689.146 của N, nội dung: Hỏi mua của N các số Lô: 75, 76, 77, 36, 37, 38, 49, 87, 88, 89 mỗi số 10 điểm; Lô 77 x 10 điểm. Tổng = 110 điểm x 22.000đ/01 điểm = 2.420.000 đ. Đề: 03, 25, 52, 30 mỗi số 100.000đ; 39 x 50.000đ. Tổng = 450.000đ; 03 càng: 325, 203, mỗi số 50.000đ; 439, 139 mỗi số 10.000đ, tổng = 120.000đ. Với mỗi tin nhắn N gửi cho N, N đều nhắn tin trả lời “Ok” tức là N đồng ý bán cho N các số lô, đề và 03 càng nêu trên.

Tổng số tiền N bán số Lô cho N: 2.420.000đ; Tổng số tiền N bán số Đề + 03 càng cho N: 570.000đ. Tổng số tiền N bán số Lô + Đề + 03 càng cho N: 2.420.000đ + 570.000đ = 2.990.000đ. Số tiền này N chưa trả cho N. Kết quả, N trúng số Lô 87 x 10 điểm x 80.000đ/ 01 điểm = 800.000đ. Số tiền này N chưa trả cho N.

Tổng số tiền N đánh bạc với Nguyễn Đăng N ngày 30/4/2024: 2.990.000đ (tiền N bán số lô đề cho N) + 800.000đ (tiền N trúng thưởng) = 3.790.000đ.

2. Nguyễn Sơn N bán số lô đề cho Nguyễn Thị M, sinh năm 1980, trú tại: Tổ dân phố K, phường T, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 30/4/2024, N đi ra Q nước của Nguyễn Thị M ở gần Trung tâm Y tế phường T, thuộc tổ dân phố K, phường T, thành phố Phúc Yên. Tại đây, M có nhặt được 01 mảnh giấy có ghi các số lô, số đề và M đã hỏi mua của N các số lô đề theo như các số lô đề ghi trong mảnh giấy mà M đã nhặt được thì N đồng ý. N bán cho M các số Lô: 81, 64 mỗi số 10 điểm = 20 điểm x 22.000đ/ 01 điểm = 440.000 đồng; các số Đề: 80 x 100.000đ; 54 x 60.000đ; 47 x 20.000đ. Tổng = 180.000đ.

Tổng số tiền N bán số Lô cho M: 440.000đ; Tổng số tiền N bán số Đề cho M: 180.000đ. Tổng số tiền N bán số Lô + Đề cho M: 440.000đ + 180.000đ = 620.000đ. Số tiền này M đã trả cho N. Kết quả, M trúng các số Lô 81 + 64 mỗi số 10 điểm = 20 điểm x 80.000đ/ 01 điểm = 1.600.000đ. Số tiền này N chưa trả cho M.

Tổng số tiền N đánh bạc với Nguyễn Thị M ngày 30/4/2024: 620.000đ (tiền N bán số lô đề cho M) + 1.600.000đ (tiền M trúng thưởng) = 2.220.000đ.

3. Nguyễn Sơn N bán số lô đề cho Nguyễn Quốc P, sinh năm 1965, trú tại: Tổ dân phố K, phường T, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc:

Khoảng 17 giờ 08 phút ngày 30/4/2024, P sử dụng chiếc điện thoại nhãn hiệu Philips, màu đen, bên trong lắp sim thuê bao số 0362.683.049 nhắn tin SMS đến số điện thoại 0987.689.146 của N, nội dung: Hỏi mua của N các số Đề: 68 x 20.000đ; 93 x 100.000đ; 90, 91, 97 mỗi số 10.000đ. N đồng ý bán cho P các số đề nêu trên. Tổng số tiền N bán số Đề cho P = 150.000đ. Số tiền này P chưa trả cho N.

Kết quả, P không trúng đề. Tổng số tiền N đánh bạc với Nguyễn Quốc P ngày 30/4/2024: 150.000đ.

4. Nguyễn Sơn N bán số lô đề cho Nguyễn Văn K, sinh năm 1959, trú tại: Tổ dân phố K, phường T, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc:

Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 30/4/2024, N đang ở nhà tại Tổ dân phố K, phường T, thành phố Phúc Yên thì Nguyễn Văn K đến chơi, K hỏi mua của N các số Đề: 45 x 20.000đ; 54 x 10.000đ; 14, 41, 43, 34, 46 mỗi số 10.000đ; 30, 87, 13 mỗi số 5.000đ; 03 càng: 741, 714, 341, 443, 346 mỗi số 5.000đ; Lô Xiên (90, 87, 43) x 02 điểm x 10.000đ/01 điểm = 20.000đ. N đồng ý bán cho K các số đề, 03 càng và lô xiên nêu trên. Tổng số tiền N bán các số lô, đề, 03 càng cho K = 140.000đ. Số tiền này K đã trả cho N.

Kết quả, K không trúng. Tổng số tiền N đánh bạc với Nguyễn Văn K ngày 30/4/2024: 140.000đ.

5. Nguyễn Sơn N bán số lô đề cho Nguyễn Trọng Q, sinh năm 1982, trú tại: Tổ dân phố K, phường T, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc:

Khoảng 17 giờ 35 phút ngày 30/4/2024, Q sử dụng chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A74, bên trong lắp sim thuê bao số 0333.121.819 nhắn tin SMS đến số điện thoại 0987.689.146 của N, nội dung: Hỏi mua của N các số Lô: 58, 48, 20 mỗi số 15 điểm. Tổng = 45 điểm x 22.000đ/01 điểm = 990.000đ; các số Đề: 58, 85 mỗi số 30.000đ. N đồng ý bán cho Q các số lô đề nêu trên. Tổng số tiền N bán số lô đề cho Q = 1.050.000đ. Số tiền này Q chưa trả cho N.

Kết quả, Q không trúng. Tổng số tiền N đánh bạc với Nguyễn Trọng Q ngày 30/4/2024: 1.050.000đ.

6. Nguyễn Sơn N bán số lô đề cho Vũ Văn D, sinh năm 1988, trú tại: Tổ dân phố K, phường T, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc:

Khoảng 17 giờ 56 phút ngày 30/4/2024, D sử dụng chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 13 Promax, đăng nhập tài khoản Zalo có tên “D Ba” được đăng ký bằng số điện thoại 0989.002.129 nhắn tin đến tài khoản Zalo “Bảo An” của N hỏi mua các số Lô: 15, 38 mỗi số 25 điểm. Tổng 50 điểm x 22.000đ/01 điểm = 1.100.000đ. N đồng ý bán cho D các số lô nêu trên. Số tiền này D đã trả cho N.

Kết quả, D không trúng. Tổng số tiền N đánh bạc với Vũ Văn D ngày 30/4/2024: 1.100.000đ.

7. Nguyễn Sơn N bán số lô đề cho Lê Hồng T, sinh năm 1987, trú tại: Thôn M, xã C, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội:

Khoảng 18 giờ 07 phút ngày 30/4/2024, T sử dụng chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 Pro, bên trong lắp sim thuê bao số 0333.121.819 nhắn tin SMS đến số điện thoại 0916.206.684 của N, nội dung: Hỏi mua của N số Lô: 90 x 50 điểm x 22.000đ/01 điểm = 1.100.000đ. N đồng ý bán cho T số lô nêu trên. Tổng số tiền N bán lô cho T = 1.100.000đ. Số tiền này T chưa trả cho N.

Kết quả, T không trúng. Tổng số tiền N đánh bạc với Lê Hồng T ngày 30/4/2024: 1.100.000đ.

Tổng số tiền Nguyễn Sơn N đánh bạc với Nguyễn Đăng N, Nguyễn Thị M, Nguyễn Quốc P, Nguyễn Văn K, Nguyễn Trọng Q, Vũ Văn D và Lê Hồng T ngày 30/4/2024/là: 3.790.000đ + 2.220.000đ + 150.000đ + 140.000đ + 1.050.000đ + 1.100.000đ + 1.100.000đ = 9.550.000đ.

Vật chứng thu giữ gồm:

Thu giữ của Nguyễn Sơn N: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme C51 – là chiếc điện thoại N đã sử dụng để nhắn tin bán các số lô đề; Số tiền 4.260.000đ N tự nguyện giao nộp – là tiền N sử dụng để đánh bạc ngày 30/4/2024.

- Thu giữ của Nguyễn Đăng N: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 – là chiếc điện thoại N đã sử dụng để nhắn tin mua các số lô đề, số tiền 2.990.000đ N tự nguyện giao nộp – là tiền N sử dụng để đánh bạc ngày 30/4/2024.

- Thu giữ của Nguyễn Quốc P: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Philips, màu đen – là chiếc điện thoại P đã sử dụng để nhắn tin mua các số lô đề; Số tiền 150.000đ P tự nguyện giao nộp – là tiền P sử dụng để đánh bạc ngày 30/4/2024.

- Thu giữ của Nguyễn Trọng Q: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A74, màu xanh – là chiếc điện thoại Q đã sử dụng để nhắn tin mua các số lô đề; Số tiền 1.050.000đ Q tự nguyện giao nộp – là tiền Q sử dụng để đánh bạc ngày 30/4/2024.

- Thu giữ của Vũ Văn D: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax, màu xanh, đen – là chiếc điện thoại D đã sử dụng để nhắn tin mua các số lô đề;

- Thu giữ của Lê Hồng T: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro, màu đen – là chiếc điện thoại T đã sử dụng để nhắn tin mua các số lô đề; Số tiền 1.100.000đ T tự nguyện giao nộp – là tiền T sử dụng để đánh bạc ngày 30/4/2024.

Đối với Nguyễn Đăng N có hành vi đánh bạc với tổng số tiền 2.990.000đ; Nguyễn Thị M có hành vi đánh bạc với tổng số tiền 2.220.000đ; Nguyễn Quốc P có hành vi đánh bạc với tổng số tiền 150.000đ; Nguyễn Văn K có hành vi đánh bạc với tổng số tiền 140.000đ; Nguyễn Trọng Q có hành vi đánh bạc với tổng số tiền 1.050.000đ; Vũ Văn D có hành vi đánh bạc với tổng số tiền 1.100.000đ; Lê Hồng T có hành vi đánh bạc với tổng số tiền 1.100.000đ, nhân thân các đối tượng trên đều chưa có tiền án, tiền sự về các tội quy định tại các điều 321, 322 Bộ luật hình sự; số tiền đánh bạc của 07 người này đều dưới 5.000.000 đồng nên hành vi của 07 người này không cấu thành tội Đánh bạc. Công an thành phố Phúc Yên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Trọng Q, Nguyễn Quốc P, Nguyễn Đăng N, Nguyễn Thị M, Nguyễn Văn K, Vũ Văn D và Lê Hồng T về hành vi Đánh bạc mỗi người số tiền 350.000 đồng.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Sơn N đã khai nhận toàn bộ số lô đề bán cho các đối tượng trên N giữ lại tự tính T thua với các con bạc, không chuyển bảng cho người khác.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Sơn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 98/CT - VKSPY ngày 12 tháng 9 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên truy tố Nguyễn Sơn N về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng đối với bị cáo Nguyễn Sơn N. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, điểm i, s, khoản 1 Điều 51, khoản 1,2,5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Phạt bị cáo Nguyễn Sơn N từ 8 tháng đến 9 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng đến 18 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung bị cáo từ 10 triệu đồng đến 20 triệu đồng sung quỹ nhà nước. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu bán sung quỹ 06 điện thoại di động sử dụng vào mục đích đánh bạc. Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 9.550.000đ. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại gì, đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến gì về các hoạt động tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Sau khi thẩm tra các chứng cứ có trong hồ sơ, nghe lời khai của bị cáo, ý kiến của kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phúc Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Sơn N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như: Lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận: Trong ngày 30/4/2024 tại tổ dân phố K, phường T, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, Nguyễn Sơn N đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề cho 07 đối tượng, gồm: Nguyễn Đăng N tổng số tiền là 3.790.000đ; Nguyễn Thị M tổng số tiền là 2.220.000đ; Nguyễn Quốc P tổng số tiền là 150.000đ; Nguyễn Văn K tổng số tiền là 140.000đ; Nguyễn Trọng Q tổng số tiền là 1.050.000đ; Vũ Văn D tổng số tiền là 1.100.000đ và Lê Hồng T tổng số tiền là 1.100.000đ. Tổng số tiền bị cáo Nguyễn Sơn N đã phạm tội đánh bạc ngày 30/4/2024 là: 3.790.000đ + 2.220.000đ + 150.000đ + 140.000đ + 1.050.000đ + 1.100.000đ + 1.100.000đ = 9.550.000đ. Do vậy hành vi nêu trên của Nguyễn Sơn N cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự cụ thể:

Khoản 1 Điều 321 quy định:

“Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền... trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000đồng....., thì bị tiền..... phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[3] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm an toàn trật tự công cộng, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an địa phương. Do vậy cần xử lý nghiêm minh trước pháp luật nhằm giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Hội đồng xét xử thấy khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt hoàn cảnh hiện tại khó khăn, phải nuôi 03 con nhỏ; bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, đáng được khoan hồng và có đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù, mà cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục với mức án như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ để răn đe, giáo dục chung cũng như tạo điều kiện giúp bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm và trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn phải nuôi 03 con nhỏ, không có nhà đất, không có thu nhập ổn định, nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu bán sung quỹ nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme C51 của Nguyễn Sơn N; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 của Nguyễn Đăng N; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Philips của Nguyễn Quốc P; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A74 của Nguyễn Trọng Q; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax của Vũ Văn D; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro của Lê Hồng T là điện thoại bị cáo cùng các đối tượng sử dụng liên lạc mua bán số lô, số đề.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 4.260.000đ do Nguyễn Sơn N giao nộp; Số tiền 2.990.000đ do Nguyễn Đăng N giao nộp; số tiền 150.000đồng do Nguyễn Quốc P giao nộp; số tiền 1.050.000đ do Nguyễn Trọng Q giao nộp; Số tiền 1.100.000đ do Lê Hồng T giao nộp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Sơn N phạm tội “Đánh bạc”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Sơn N 08 (Tám) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 (M sáu) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Sơn N cho Ủy ban nhân dân phường T thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 4.260.000đ do Nguyễn Sơn N giao nộp; Số tiền 2.990.000đ do Nguyễn Đăng N giao nộp; số tiền 150.000đồng do Nguyễn Quốc P giao nộp; số tiền 1.050.000đ do Nguyễn Trọng Q giao nộp; Số tiền 1.100.000đ do Lê Hồng T giao nộp; Tịch thu bán sung quỹ nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme C51 của Nguyễn Sơn N; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 của Nguyễn Đăng N; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Philips của Nguyễn Quốc P; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A74 của Nguyễn Trọng Q; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax của Vũ Văn D; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro của Lê Hồng T. Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 25 tháng 9 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên.

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Nguyễn Sơn N phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố Phúc Yên;
- Công an thành phố Phúc Yên;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀN**

- Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên;
- Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- UBND phường T
- Bị cáo; Lưu HS, VP.

Hoàng Văn Bích